

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ML01005: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
(HO CHI MINH IDEOLOGY)

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 3
- Tín chỉ: **02 (Lý thuyết: 02 – Thực hành: 0); Tự học: 06 TC**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 19 tiết
 - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 11 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Khoa học chính trị
 - Khoa: Khoa học xã hội
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Học phần tiên quyết: ML01022 – Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

** Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:*

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kiến thức chung PLO1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, môi trường, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.	1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.
Kỹ năng chung PLO4. Làm việc hiệu quả trong một nhóm mà các thành viên cùng nhau tham gia lãnh đạo nhóm, tạo ra một môi trường hợp tác và hòa nhập, thiết lập mục tiêu, lập kế hoạch nhiệm vụ và đáp ứng các mục tiêu.	4.1. Vận dụng thành thạo kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc nhóm.

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
Kỹ năng chuyên môn	
PLO7. Nghiên cứu thị trường nội địa và thế giới để phát triển các sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan đáp ứng các yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế.	7.3. Đề xuất các chiến lược phát triển sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan đáp ứng yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế Việt Nam và hướng đến thị trường thế giới.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
PLO9. Giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường và ứng xử phù hợp với các chuẩn mực đạo đức và tôn trọng đa văn hóa.	9.3. Ứng xử một cách có đạo đức và thể hiện sự tôn trọng đa văn hóa.

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của học phần

* Mục tiêu:

- Về kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Về kỹ năng: Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề theo Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Về thái độ: Học phần rèn luyện cho sinh viên thực hiện các giá trị trong Tư tưởng Hồ Chí Minh

* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT			
ML0100 5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	1.3	4.1	7.3	9.3
		R	R	R	R

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Lý giải được nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh	1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau

		hoa quả và cảnh quan.
K2	Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào học tập và cuộc sống	1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.
Kỹ năng		
K3	Chỉ rõ vấn đề theo tư tưởng Hồ Chí Minh	4.1. Vận dụng thành thạo kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc nhóm.
K4	Thực hiện vấn đề theo tư tưởng Hồ Chí Minh	7.3. Đề xuất các chiến lược phát triển sản phẩm rau hoa quả và cảnh quan đáp ứng yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế Việt Nam và hướng đến thị trường thế giới.
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	Thực hiện các giá trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh	9.3. Ứng xử một cách có đạo đức và thể hiện sự tôn trọng đa văn hóa.

IV. Nội dung tóm tắt của học phần

ML01005. Tư tưởng Hồ Chí Minh (2TC: 2 – 0 – 6). Nội dung học phần là tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường giải phóng dân tộc và xây dựng xã hội mới.

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1. Phương pháp giảng dạy

KQHTMD PPGD	K1	K2	K3	K4	K5
Thuyết trình	x	x	x		
Nêu vấn đề	x	x	x	x	x
Phát vấn		x	x	x	x
Đóng vai		x		x	x
Làm việc nhóm		x	x	x	x

2. Phương pháp học tập

- Tự học: tìm và đọc giáo trình, tài liệu, lập đề cương
- Học nhóm: phân công, thảo luận ở nhà của các nhóm, chuẩn bị thuyết trình, thuyết trình, làm và nộp đề cương;

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: sinh viên tham dự học phần phải tham gia đầy đủ số buổi trên giảng đường.
- Chuẩn bị cho buổi học trên lớp: sinh viên tham dự học phần phải đọc giáo trình, tài liệu tham khảo và viết đề cương cá nhân các chương trước khi đến lớp học, tham gia hoạt động nhóm chuẩn bị ở nhà cho các buổi thuyết trình của nhóm.
- Thuyết trình: Sinh viên tham dự học phần phải tham gia vào các nhóm và chuẩn bị chủ đề thuyết trình trên lớp.
- Sinh viên tham dự học phần phải viết và nộp đề cương các chương sau các buổi thuyết trình.
- Thi cuối kì: sinh viên tham dự học phần phải tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Kế hoạch đánh giá và trọng số:

- Rubric 1 (chuyên cần): 10 %
- Rubric 2 (thuyết trình nhóm): 30 %
- Rubric 3 (đánh giá cuối kì): 60 %

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1. Ma trận đánh giá các kết quả học tập mong đợi của học phần

Các KQHTMD của HP	Chuyên cần (10%)	Thảo luận nhóm (30%)	Thi cuối kỳ (60%)
K1			x
K2			x
K3		x	x
K4		x	x
K5	x		

Rubric 1: Chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 7-8,4 điểm	Trung bình 4-6,9 điểm	Kém 0-3,9 điểm

Thời gian tham dự	50	10 buổi	9 buổi	8	7 buổi
Thái độ tham dự	50	Rất tích cực, ý kiến đúng	Rất tích cực phát biểu ý kiến	Có phát biểu ý kiến	Không phát biểu ý kiến

Rubric 2: Thuyết trình nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8,5-10 điểm	Khá 7-8,4 điểm	Trung bình 4-6,9 điểm	Kém 0-3,9 điểm
Chuẩn bị thuyết trình của nhóm	20	80 – 100 % các buổi họp nhóm.	60 - < 80 % các buổi họp nhóm.	40 - < 60% các buổi họp nhóm.	< 40 % các buổi họp nhóm.
Nội dung	30	- Chính xác - Đầy đủ - Sáng tạo.	- Chính xác, - Đầy đủ.	- Chính xác - Không đầy đủ nội dung.	- Thiếu chính xác - Không đầy đủ nội dung.
Thuyết trình	20	- Cấu trúc hợp lý - Thiết kế sinh động - Trả lời câu hỏi đầy đủ.	-Cấu trúc hợp lý -Thiết kế sinh động -Trả lời câu hỏi không đầy đủ.	-Cấu trúc hợp lý - Thiết kế thiếu sinh động - Trả lời câu hỏi không đầy đủ.	- Cấu trúc chưa hợp lý - Thiết kế không sinh động - Không trả lời được câu hỏi.
Báo cáo sau buổi thuyết trình	30	- Nội dung đầy đủ - Nộp đúng thời gian - Hình thức đúng quy định.	- Nội dung đầy đủ - Nộp đúng thời gian - Hình thức chưa đúng quy định.	- Nội dung đầy đủ - Nộp không đúng thời gian - Hình thức chưa đúng quy định.	- Nội dung không đầy đủ - Nộp không đúng thời gian - Hình thức không quy định.

Rubric 3: Đánh giá thi cuối kì

(Hình thức thi trắc nghiệm: 50 câu hỏi)

NỘI DUNG KIỂM TRA

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMĐ của môn học được đánh giá qua câu hỏi

Chương 1	- Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh - Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	K1, K2, K3, K4, K5
Chương 2	- Tư tưởng của Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc - Tư tưởng của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc	K1, K2, K3, K4, K5
Chương 3	- Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Con đường, biện pháp quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	K1, K2, K3, K4, K5
Chương 4	- Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng Cộng sản - Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam sạch và vững mạnh	K1, K2, K3, K4,
Chương 5	- Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc - Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế	K1, K2, K3, K4, K5
Chương 6	- Xây dựng nhà nước thể hiện quyền làm chủ của người dân - Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước - Xây dựng nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ - Xây dựng nhà nước trong sạch, hoạt động hiệu quả	K1, K2, K3, K4, K5
Chương 7	- Tư tưởng văn hóa của Hồ Chí Minh - Tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức - Tư tưởng của Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới	K1, K2, K3, K4, K5

Bảng 3: Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD
K1	Chỉ báo 1. Nhận thức được Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế
	Chỉ báo 2. Nhận thức được Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam; về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới
K2	Chỉ báo 1. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về Đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế trong học tập và cuộc sống
	Chỉ báo 2. Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam;

	về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; về văn hóa, đạo đức và xây dựng con người mới trong học tập và cuộc sống
--	--

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- *Vắng mặt*: Tất cả các trường hợp vắng mặt từ 3 buổi không có lý do chính đáng, phải học lại.
- *Bài thuyết trình*: Tất cả các trường hợp không thuyết trình được 0 điểm đánh giá quá trình và có thể phải học lại.
- *Đề cương các phần*: Tất cả các trường hợp không nộp đề cương các phần được 0 điểm đánh giá quá trình và có thể bị học lại.
- *Tham dự bài thi cuối kỳ*: Không tham gia bài thi cuối kì được 0 điểm và có thể phải học lại.

VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình:

Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (2017), Bộ giáo dục và đào tạo, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh (2021), Bộ giáo dục và đào tạo, NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

* Tài liệu tham khảo khác:

1. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình các môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2014), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Trần Lê Thanh (2021), Đảng lãnh đạo xóa đói giảm nghèo ở miền núi phía Bắc theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, NXB Học viện Nông nghiệp, Hà Nội.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1	Chương mở đầu. Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) Đối tượng nghiên cứu Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết) Phương pháp nghiên cứu Ý nghĩa của việc học tập môn học đối với sinh viên Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
2	Chương 1. Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	
	A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)	K1, K2, K3, K4, K5

	<p>1.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.1.1. Cơ sở khách quan</p> <p>1.1.2. Nhân tố chủ quan</p> <p>Hướng dẫn học ở nhà</p>	
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</p> <p>1.2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.2.1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và chí hướng cứu nước</p> <p>1.2.2. Thời kỳ từ 1911 – 1920: Tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc</p> <p>1.2.3. Thời kỳ từ 1920 – 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam</p> <p>1.2.4. Thời kỳ từ 1930 – 1945: Vượt qua thử thách, kiên trì giữ vững lập trường cách mạng</p> <p>1.2.5. Thời kỳ từ 1945 – 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục phát triển, hoàn thiện</p> <p>1.3. Giá trị Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>1.3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc</p> <p>1.3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự phát triển thế giới</p> <p>Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>Chương 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc</p>	
3	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc</p> <p>2.1.1. Vấn đề dân tộc thuộc địa</p> <p>2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>2.2.2. Cách mạng giải phóng dân tộc muốn thắng lợi phải đi theo con đường cách mạng vô sản</p> <p>2.2.3. Cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo</p> <p>Hướng dẫn học ở nhà</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>B/C ác nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</p> <p>2.1.2. Mối quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp</p> <p>2.2.1. Tính chất, nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>Chương 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc</p>	
4	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>2.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc</p> <p>2.2.4. Lực lượng của cách mạng giải phóng dân tộc bao gồm toàn dân tộc</p> <p>2.2.5. Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động sáng</p>	K1, K2, K3, K4, K5

	<p>tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc</p> <p>Hướng dẫn học ở nhà</p> <p><i>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</i></p> <p>2.2.6. Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng con đường cách mạng bạo lực</p> <p>Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo</p>	K1, K2, K3, K4, K5
5	<p>Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p><i>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</i></p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.1.1. Tính tất yếu của CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.1.2. Quan niệm của Hồ Chí Minh về đặc trưng bản chất của CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về mục tiêu, động lực của CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2. Con đường, biện pháp quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>3.2.1. Đặc điểm, nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam</p> <p>Hướng dẫn học ở nhà</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p><i>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</i></p> <p>3.2.2. Những chỉ dẫn có tính nguyên tắc, bước đi, biện pháp thực hiện trong quá trình xây dựng CNXH</p> <p>Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>Chương 4. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p><i>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</i></p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>4.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò và bản chất của Đảng CSVN</p> <p>4.1.1. Về sự ra đời của Đảng CSVN</p> <p>4.1.2. Vai trò của Đảng CSVN</p> <p>4.1.3. Bản chất của Đảng CSVN</p>	K1, K2, K3, K4, K5
6	<p><i>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</i></p> <p>4.1.4. Quan điểm về Đảng CSVN cầm quyền</p> <p>4.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng CSVN trong sạch, vững mạnh</p> <p>4.2.1. Xây dựng Đảng - quy luật tồn tại và phát triển của Đảng</p> <p>4.2.2. Nội dung công tác xây dựng Đảng CSVN</p> <p>Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>Chương 5. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế</p> <p><i>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</i></p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc</p> <p>5.1.1. Vai trò của đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp cách mạng</p> <p>5.1.2. Lực lượng của đại đoàn kết dân tộc</p>	K1, K2, K3, K4, K5
7		

	5.1.3. Hình thức tổ chức khối đại đoàn kết dân tộc Hướng dẫn học ở nhà	
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết) 5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế 5.2.1. Vai trò của đoàn kết quốc tế 5.2.2. Lực lượng và hình thức đoàn kết quốc tế 5.2.3. Nguyên tắc đoàn kết quốc tế Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo	K1, K2, K3, K4, K5
	Chương 6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân	
	A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 6.1. Xây dựng nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân 6.1.1. Nhà nước của dân 6.1.2. Nhà nước do dân 6.1.3. Nhà nước vì dân 6.3. Xây dựng Nhà nước có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ 6.3.1. Xây dựng một nhà nước hợp pháp, hợp hiến 6.3.2. Hoạt động quản lý nhà nước bằng hiến pháp, pháp luật và chú trọng đưa pháp luật vào cuộc sống 6.4. Xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả 6.4.2. Đề phòng và khắc phục những tiêu cực trong hoạt động của nhà nước Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
8	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết) 6.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc của Nhà nước 6.2.1. Về bản chất giai cấp công nhân của nhà nước 6.2.2. Bản chất giai cấp công nhân thống nhất với tính nhân dân, tính dân tộc của nhà nước 6.4.X ây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả 6.4.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ đức và tài 6.4.3. Tăng cường tính nghiêm minh của pháp luật đi đôi với đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo Chuẩn bị thuyết trình	K1, K2, K3, K4, K5
	Chương 7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức và xây dựng con người mới	
	A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết) 7.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức 7.2.1. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức Hướng dẫn học ở nhà	K1, K2, K3, K4, K5
9	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết) 7.1. Những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về văn hoá	K1, K2, K3, K4, K5

	<p>7.1.1. Định nghĩa văn hóa và quan điểm về xây dựng nền văn hoá mới</p> <p>7.1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các vấn đề chung của văn hoá</p> <p>7.1.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về một số lĩnh vực chính của văn hoá</p> <p>Chuẩn bị cho buổi học tiếp theo</p> <p>Chuẩn bị thuyết trình</p>	
10	<p>Chương 7. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá, đạo đức và xây dựng con người mới (tiếp)</p>	
	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</p> <p>7.2.2. Sinh viên học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh</p> <p>Thuyết trình</p> <p>Hướng dẫn học ở nhà</p> <p>Tổng kết và nhắc nhở cho bài thi kết thúc học phần</p>	K1, K2, K3, K4, K5
	<p>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</p> <p>7.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới</p> <p>7.3.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về con người</p> <p>7.3.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược "trồng người"</p> <p>Hoàn thiện báo cáo thuyết trình</p>	K1, K2, K3, K4, K5

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học: Có đầy đủ phòng học và đủ chỗ ngồi cho sinh viên.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Điện; Máy tính; Micro; Protector, hệ thống E-learning.
- Các phương tiện khác: Giảng đường, thư viện nơi sinh viên tự nghiên cứu; giáo trình, tài liệu tham khảo đủ đáp ứng nhu cầu giảng viên, sinh viên.

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Kí và ghi rõ họ tên)



TRẦN LÊ THANH

TRƯỞNG KHOA



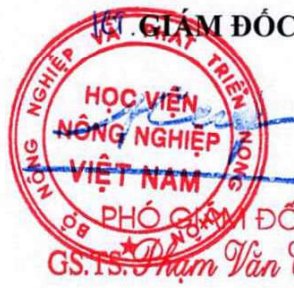
TS. Trần Lê Thanh

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2022

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Kí và ghi rõ họ tên)



TRẦN LÊ THANH



PHỤ LỤC
DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, GIẢNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ THAM GIA
GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Trần Lê Thanh	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Khoa học chính trị, Khoa Khoa học xã hội, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0912.464.822
Email: tlthanh@vnua.edu.vn	Trang web: vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên:	-Địa chỉ cơ quan; Điện thoại; Email.

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Vũ Hải Hà	Học hàm, học vị: Thạc sỹ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Khoa học chính trị, Khoa Khoa học xã hội, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội	Điện thoại liên hệ: 0914.675.335
Email: vhha@vnua.edu.vn	Trang web: vnua.edu.vn/khoa/xahoi/index.php/homepage
Cách liên lạc với giảng viên:	-Địa chỉ cơ quan; Điện thoại; Email.